

Bản án số: 166/2020/HSPT

Ngày: 18/5/2020

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI HÀ NỘI

Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Ngô Tự Học;

Các Thẩm phán: Ông Thái Duy Nhiệm;

Bà Lê Thị Thúy Bình.

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Bích Ngọc, Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội tham gia phiên tòa: Ông Vũ Hồng Điệp, Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 5 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Thanh Hóa, Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội mở phiên tòa xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 238/2020/TLPT-HS ngày 23 tháng 3 năm 2020 đối với bị cáo Nguyễn Văn Ng phạm các tội “Giết người”, “Hủy hoại tài sản”, do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 17/2020/HS-ST ngày 19 tháng 02 năm 2020 của Tòa án nhân dân tỉnh Thanh Hóa.

**** Bị cáo có kháng cáo:***

Nguyễn Văn Ng, sinh năm 1988, tại huyện Hoằng H, tỉnh Thanh Hóa; nơi cư trú: Thôn Châu Ph, xã Hoằng Ch, huyện Hoằng H, tỉnh Thanh Hóa; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: Lớp 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn Kh và bà Nguyễn Thị Th; có vợ là Bùi Thị Th1 (đã ly hôn) và 01 con; tiền án, tiền sự: Không; tạm giữ ngày 05/6/2019; tạm giam ngày 14/6/2019; có mặt.

**** Người bào chữa do Tòa án chỉ định cho bị cáo:*** Ông Trần Đại X – Luật sư Văn phòng luật sư Minh L thuộc Đoàn Luật sư tỉnh Thanh Hóa; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thanh Hóa và Bản án hình sự sơ thẩm của Tòa án nhân dân tỉnh Thanh Hóa thì nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Văn Ng, Hoàng Ngọc C có mâu thuẫn với nhau trong việc quản lý và điều phối nữ nhân viên phục vụ quán hát karaoke và nợ tiền. Ngày 04/6/2019, C gọi điện hẹn sẽ đến nhà Ng để giải quyết mâu thuẫn với Ng và Ng nhận lời. Cùng ngày, C gọi điện cho Lê Văn B, sinh ngày 01/10/2003 ở thôn 4

xã Hoàng L1, thành phố Thanh Hóa, bảo B gọi thêm bạn và mang theo đồ (hung khí) xuống thị trấn Bút Sơn để cùng C đến nhà Ng giải quyết mâu thuẫn, B đồng ý. B thông tin cho nhóm bạn của mình tập trung đến quán Internet thuộc thôn 3 xã Hoàng L1, gồm: Nguyễn Ngọc Lê C1, sinh ngày 28/8/2003 ở Thôn 8 xã Hoàng M; Lê Hồng Ph1, sinh năm 2002 ở Thôn 4 xã Hoàng L1; Lê Anh T, sinh ngày 25/12/2003 ở khu phố Nghĩa Sơn 1, phường Tào Xuyên; Nguyễn Ngọc S, sinh ngày 05/6/2003 ở khu phố Nghĩa Sơn 1, phường Tào Xuyên; Lê Kim Ch1, sinh ngày 25/6/2001 ở Thôn 4 xã Hoàng L1; Nguyễn Xuân A, sinh ngày 12/11/2003 ở Thôn 3 xã Hoàng L1; Lê Hồng T3, sinh ngày 26/6/2003 ở Thôn 4 xã Hoàng L1; Lê Trọng T2, sinh ngày 03/7/2003 ở thôn Cự Đà, xã Hoàng M; Nguyễn Quốc H1, sinh ngày 05/5/2002 ở Thôn 4 xã Hoàng L1; Nguyễn Quốc N, sinh năm 2003 ở Thôn 4 xã Hoàng L1; Lê Văn B, sinh ngày 01/10/2003 ở Thôn 4 xã Hoàng L1 (tổng 11 người) thống nhất tập trung và đi theo sự chỉ dẫn của Lê Văn B. Trong lúc đợi nhóm của mình tập trung, B cùng Ph1 về nhà Ph1 lấy nhiều đoạn dây bằng kim loại (tuýp sắt) bỏ vào vỏ bao xi măng, bọc bên ngoài bằng áo chống nắng rồi đến nơi cả nhóm đang tập trung để cùng nhau đi xuống ngã tư thị trấn Bút Sơn. Đến thị trấn Bút Sơn, cả nhóm được Nguyễn Thế O, sinh ngày 01/3/1995 ở thôn Tân Hải, xã Cẩm Nhượng, huyện Cẩm Xuyên, tỉnh Hà Tĩnh đón rồi đưa cả nhóm vào quán karaoke Bảo Ng1 ở thị trấn Bút Sơn (*Gọi tắt: Quán Bảo Ng1*) rồi dẫn lên phòng hát ở tầng 2. Lúc này, trong phòng hát có Hán Quang S1 (S1 Từ), sinh năm 1994 ở phố Đạo Sơn, thị trấn Bút Sơn; Cao Ngọc S2, sinh năm 1996 ở thôn Cẩm Vinh, xã Hoàng Tân; Lương Ngọc Kh1, sinh năm 1993; một thanh niên chưa rõ lai lịch và 5 “nhân viên” đang uống bia, hát karaoke nên cả nhóm của B vào cùng uống bia, hát karaoke.

Đến khoảng 20h cùng ngày, C tiếp tục gọi cho Nguyễn Thọ Đ, sinh ngày 22/02/2000 ở Thôn 3 xã Hoàng L1 xuống quán Bảo Ng1; Đ rủ thêm Lê Hồng V, sinh ngày 18/02/2000 ở Thôn 4 xã Hoàng L1; Đỗ Xuân S3, sinh ngày 23/3/2000 ở Thôn 1 xã Hoàng L1 và Nguyễn Tư N1, sinh ngày 21/5/2000 ở khu phố Phụng Đình 1, phường Tào Xuyên đi cùng (Đ chở S3; N1 chở V). Khi xuống đến quán Bảo Ng1, cả nhóm gặp và tập hợp cùng với nhóm của Lê Văn B và nhóm bạn của Hoàng Ngọc C uống bia và hát karaoke.

Đến khoảng 20h30' cùng ngày, C nói với tất cả những người trong phòng nghỉ hát, đi cùng C xuống nhà Ng ở xã Hoàng Ch để giúp C giải quyết mâu thuẫn. Sau đó, C xuống quây Lễ tân thanh toán tiền; S2 và Kh1 đưa 5 “Nhân viên” về nơi ở (Quán karaoke Hoàng Gia); Tại cửa quán Bảo Ng1, O đưa cho B 1 túi đựng dây 3 khúc và bình xịt hơi cay; B lấy 1 dây giắt vào thắt lưng và đưa cho H1, T3, Ch1 mỗi người 1 dây (còn bình xịt hơi cay để đâu B không nhớ); Lê Anh T lấy dây tuýp sắt đưa lên xe của C rồi ngồi cùng xe Jupiter do C điều khiển, chở theo O đi trước; những người còn lại cùng lên các xe đi theo C. Đi đến gần xã Hoàng Ch, C dừng xe gọi điện cho Ng để hỏi xem Ng có nhà không. Biết Ng đang ở nhà, C nói với mọi người xuống nhặt gạch, đá để mang theo.

Đối với Nguyễn Văn Ng, khoảng 16h, ngày 04/6/2019, Ng nghe tin C đang tập hợp người để tìm đánh mình nên Ng nảy sinh ý định chế tạo “bom xăng” làm vũ khí để đánh trả lại C. Do đó, Ng đưa tiền cho Trần Văn B1 (là người làm công, chở “Nhân viên” cho Ng) bảo đi mua xăng. B1 điều khiển xe mô tô Ecxiter BKS 36B5-367.25, chở theo Lương Thị Huyền Th2, sinh năm 1996 ở Làng Rềnh, xã Nguyệt Ấn, huyện Ngọc Lặc (là “Nhân viên” do Ng quản lý) đến cây xăng Hoàng Ph mua 2 chai xăng (loại chai nhựa 1,5l/chai), mang về thì Ng bảo B1 cắt vào trong bếp nhà Ng. Ng điều khiển xe mô tô Vision BKS 36M5-051.21 đi mua 1 két vỏ chai bia màu đỏ, gắn mác “THANH HOA” mang về cắt trong bếp. Đến khoảng 18h45’, các “Nhân viên” do Ng quản lý gồm: Đỗ Thị L2, sinh năm 2002 ở thôn Hữu Lễ, xã Thọ Xương, huyện Thọ Xuân; Quách Thị Bích L3, sinh năm 2000 ở thôn Hiến Nạp, xã Minh Khai, huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình; Trịnh Thị Ngọc Th2, sinh năm 2002 ở thôn Thống Nhất, xã Xuân Yên, huyện Thọ Xuân và Lương Thị Huyền Th2 (ở cùng nhà với Ng), ăn cơm, uống rượu, bia tại sân nhà Ng còn có: Nguyễn Văn T4, sinh năm 1992 ở số 17/177 Trịnh Khả, phường Đông Vệ, thành phố Thanh H; Lê Hữu Tùng, sinh năm 1991 ở thôn Trung Sơn, xã Hoàng Ch; Nguyễn Văn Thành, sinh năm 1996 ở thôn Cẩm Vinh, xã Hoàng Tân; Nguyễn Văn Nghĩa, sinh năm 1987 ở thôn Đông Thịnh, xã Hoàng Lộc; Đỗ Văn Phú, sinh năm 1993 ở Thôn 8, xã Hoàng Trạch và 1 người tên H1 ở xã Hoàng Lộc, cùng đến nhà ăn cơm, uống rượu với Ng. Khoảng 20h30’, C gọi điện cho Ng hỏi Ng có nhà không để đến nói chuyện, Ng nói có nhà sau đó Ng tắt máy và nói với mọi người đang ngồi ăn cơm uống rượu cùng: “Bọn thằng C đang kéo quân xuống” nhưng mọi người không ai nói gì. Ng gọi B1 cùng đi xuống bếp rồi nói: “Em rót xăng vào vỏ chai bia đi, để anh đi lấy vải màn cắt nút chai lại”; B1 rót xăng từ 2 chai đã mua từ chiều vào khoảng 8-9 vỏ chai bia “THANH HOA” mà Ng đã mua lúc chiều; Ng lấy ống ti ô hút từ bình xăng của xe mô tô Vision BKS 36M5-051.21 vào đầy 1 vỏ chai bia rồi cùng B1 cắt vải màn để nút tất cả miệng các chai lại. Xong việc, Ng lấy 1 ống tuýp sắt có gắn dao nhọn ở 1 đầu rồi đi ra sân để cạnh chiếu và tiếp tục ngồi ăn cơm, uống rượu; B1 mang két vỏ bia trong đó có các chai đã đầy xăng ra thì Ng bảo mang để lại trong bếp.

Ngồi ăn cơm xong thì các “Nhân viên” đứng dậy vào sinh hoạt trong nhà; những người còn lại tiếp tục ngồi uống rượu một lúc thì H1 và Phú ra về. Trên đường về, Phú gặp nhóm của C đang đi xuống nên gọi điện báo cho Ng biết.

Đến khoảng 20h45’, nhóm người của C mang theo tuýp sắt, gậy sắt, gạch, đá... đi vào ngõ nhà Ng; C dựng xe máy Jupiter BKS 36K5-9009 ngay trước cổng, gọi Ng ra mở cửa; Ng đi ra thì thấy O đứng ôm bì tuýp sắt nên Ng không mở cửa cổng mà nói: “Bay xuống nói chuyện hay đánh nhau mà ôm đồ xuống đây?”. Ngay lúc đó, có người trong nhóm của C ném gạch, đá vào trong sân. Ng chạy vào nhà rồi hô lớn: “Mẹ bé mấy đưa con nít vào nhà, tắt điện đi”; những người đang ngồi uống rượu tại sân vội đứng dậy chạy núp vào trong hè. Ngay lập

tức, Ng cùng B1 chạy vào bếp lấy các chai xăng đã được chuẩn bị sẵn; Ng bật lửa châm 1 chai xăng đầu tiên ném về phía C đang đứng phía ngoài cổng sắt, trước đầu xe Jupiter BKS 36K5-9009 làm cho C và xe bị ngấm xăng và bị cháy; B1 gọi bà Nguyễn Thị Thái (mẹ của Ng) lấy 1 cây nến, xuống bếp bật bếp ga để thắp nến rồi mang ra chỗ cửa bếp; T4 cầm dao gấn tuýp sắt mà Ng đã mang ra trước đó chạy vào trong bếp. Thấy có các chai “bom xăng”, T4 bỏ dao rồi cầm 2 tay 2 chai “bom xăng” châm lửa ở cây nến rồi đi ra góc tường gần cửa cổng và ném qua tường về phía nhóm của C; Tùng dùng chân đập vỡ tường hoa trong sân để lấy gạch ném về phía nhóm của C; Thành được Tùng đưa cho nửa viên gạch nhưng không ném mà bỏ xuống rồi chạy ra phía sau nhà. Nhóm người của C ở bên ngoài cũng nhặt gạch, đá ném vào trong sân nhà Ng.

Do C bị bỏng và bị ngất, Nguyễn Ngọc S gọi xe taxi đưa C đi bệnh viện cấp cứu; khoảng 20 phút sau, ông Hoàng Ngọc Tiến (bố của C) và Công an huyện Hoàng H đến hiện trường thì các đối tượng trong nhóm của C lên xe bỏ đi.

Tại biên bản xem xét dấu vết trên thân thể Hoàng Ngọc C ngày 04/6/2019: Bỏng phỏng nước, trợt da vùng đầu, mặt bên trái, cổ, ngực, lưng, hai tay, hai đùi độ 1, 2, 3 diện tích khoảng 35%.

Kết luận định giá tài sản số 21/HĐĐG-HH ngày 10/6/2019: Giá trị của tài sản tại định giá (Thiệt hại của xe mô tô BKS 36K5-9009) là 4.600.000đ (Bốn triệu sáu trăm nghìn đồng).

Kết luận giám định pháp y về thương tích số 501/2019/TTPY ngày 30/8/2019: Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên đối với Hoàng Ngọc C được tính theo phương pháp xác định tỷ lệ tổn thương cơ thể (Điều 4 - Thông tư 20/2014/TT-BYT ngày 12/6/2014 của Bộ Y tế) là 64%.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 17/2020/HS-ST ngày 19 tháng 02 năm 2020 của Tòa án nhân dân tỉnh Thanh Hóa đã quyết định:

Căn cứ vào điểm l khoản 1 Điều 123; điểm d khoản 2 Điều 178; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 15, khoản 3 Điều 57; Điều 54; Điều 38; điểm a khoản 1 Điều 55; điểm e khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Ng 08 (tám) năm tù về tội “Giết người” và 02 (hai) năm tù về tội “Hủy hoại tài sản”. Buộc bị cáo chấp hành hình phạt chung của hai tội là 10 (mười) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù kể từ ngày 05/6/2019.

Trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 48 Bộ luật Hình sự; Điều 589, 590 Bộ luật dân sự; khoản 1, điểm c khoản 2; điểm a khoản 3 Điều 106; khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, buộc các bị cáo liên đới bồi thường cho anh Hoàng Ngọc C 96.146.000đ. Theo đó bị cáo Ng bồi thường số tiền 72.109.500đ; bị cáo B1 bồi thường số tiền 24.036.500đ, đã bồi thường 5.000.000đ, bị cáo B1 còn phải bồi thường 19.036.500đ.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn quyết định về tội danh và hình phạt đối với bị cáo Trần Văn B1, xử lý vật chứng, án phí và thông báo quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 24/02/2020, bị cáo Nguyễn Văn Ng có đơn kháng cáo xin giảm hình phạt và giảm trách nhiệm dân sự.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

Bị cáo Nguyễn Văn Ng giữ Ng nội dung kháng cáo, đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo cả về hai tội và giảm phần bồi thường cho bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát có quan điểm: Tòa án cấp sơ thẩm đã quy kết, xét xử bị cáo 10 năm tù về tội “Giết người” và “Hủy hoại tài sản” là có căn cứ, đúng người, đúng tội. Sau khi xét xử sơ thẩm, bị cáo kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và bồi thường nhưng không xuất trình được các tình tiết mới. Do đó, đề nghị giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Luật sư bào chữa cho bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét nguyên nhân xảy ra sự việc, người bị hại có một phần lỗi, giảm hình phạt và giảm bồi thường cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ các chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ kết quả tranh luận, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, của những người tham gia tố tụng, Hội đồng xét xử phúc thẩm nhận thấy như sau:

[1] Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Nguyễn Văn Ng khai nhận hành vi phạm tội của mình, lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của bị cáo Trần Văn B1, lời khai của người làm chứng và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ như biên bản khám nghiệm hiện trường, kết luận giám định pháp y, có đủ cơ sở kết luận: Do Nguyễn Văn Ng và Hoàng Ngọc C có mâu thuẫn với nhau từ trước, biết C chuẩn bị đưa người xuống đánh mình, Ng đã làm bom xăng để đánh lại C. Ng là người khởi xướng, nhờ Trần Văn B1 đi mua xăng, rót xăng vào chai, nút chai xăng, châm lửa... Ng là người trực tiếp đi mua vỏ chai bia, cắt giẻ, châm bom xăng đốt, ném về phía C. Khi thấy Ng dùng “bom xăng” ném về phía nhóm của C, B1 là người tích cực giúp Ng trong việc châm lửa “bom xăng”. Hành vi nêu trên của Nguyễn Văn Ng và Trần Văn B1 đã gây tổn hại cơ thể của Hoàng Ngọc C 64%, gây cháy xe mô tô BKS 36K5-9009, thiệt hại 4.600.000đ.

Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử và xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Ng về các tội “Giết người” và “Hủy hoại tài sản” theo quy định tại điểm 1 khoản 1 Điều 123; điểm d khoản 2 Điều 178 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật.

[2] Xét kháng cáo của bị cáo:

[2.1] Về hình phạt: Hành vi phạm tội của bị cáo Nguyễn Văn Ng là rất nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trực tiếp đến tính mạng, sức khỏe và quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ. Hành vi của bị cáo chẳng những gây ra hậu quả thiệt hại về sức khỏe, tài sản đối với bị hại mà còn gây mất an toàn xã hội, gây ra bức xúc trong dư luận quần chúng nhân dân.

Tòa án cấp sơ thẩm đã đánh giá đầy đủ các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, mức hình phạt 10 năm tù đối với cả hai tội là phù hợp để trừng phạt, giáo dục, cải tạo đối với bị cáo và răn đe, phòng ngừa chung. Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo không có tình tiết giảm nhẹ nào mới. Do đó, không có căn cứ chấp nhận kháng cáo xin giảm hình phạt của bị cáo. Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là phù hợp, được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[2.2] Về trách nhiệm dân sự:

Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét và quyết định các chi phí hợp lý theo tình hình kinh tế tại địa phương, đúng với các quy định của pháp luật, mức độ lỗi người bị hại và các bị cáo. Do đó, không có căn cứ chấp nhận kháng cáo xin giảm bồi thường của bị cáo, cần giữ nguyên quyết định của bản án sơ thẩm.

[3] Án phí hình sự phúc thẩm: Do kháng cáo không được chấp nhận nên bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[4] Các quyết định khác của bản án hình sự sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 Bộ luật tố tụng Hình sự,

QUYẾT ĐỊNH:

Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Văn Ng, giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số 17/2020/HSST ngày 19 tháng 02 năm 2020 của Tòa án nhân dân tỉnh Thanh Hóa.

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Văn Ng phạm các tội “Giết người” và “Hủy hoại tài sản”.

Áp dụng điểm 1 khoản 1 Điều 123; điểm d khoản 2 Điều 178; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 15, khoản 3 Điều 57; Điều 54; Điều 38; điểm a khoản 1 Điều 55; điểm e khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Ng 08 (tám) năm tù về tội “Giết người” và 02 (hai) năm tù về tội “Hủy hoại tài sản”. Buộc bị cáo chấp hành hình phạt chung của hai tội là 10 (mười) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù kể từ ngày 05/6/2019.

Trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 48 Bộ luật Hình sự; Điều 589, 590 Bộ luật dân sự; khoản 1, điểm c khoản 2; điểm a khoản 3 Điều 106; khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, buộc các bị cáo liên đới bồi thường cho anh Hoàng Ngọc C 96.146.000đ. Theo đó bị cáo Ng bồi thường số tiền 72.109.5000đ; bị

cáo B1 bồi thường số tiền 24.036.500đ, đã bồi thường 5.000.000đ, bị cáo B1 còn phải bồi thường 19.036.500đ.

Về án phí: Bị cáo Nguyễn Văn Ng phải chịu 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của bản án hình sự sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSNDCC tại Hà Nội;
- TAND tỉnh Thanh Hóa;
- VKSND tỉnh Thanh Hóa;
- Cục THA dân sự tỉnh Thanh Hóa;
- Trại Tạm giam CA tỉnh Thanh Hóa;
- Bị cáo (qua trại);
- Lưu HS, HCTP.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Ngô Tự Học